

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng,  
Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Xét Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 161/BC-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu tại Kỳ họp thứ ba (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật do tỉnh Thái Nguyên tổ chức.

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Tác giả hoặc nhóm tác giả tham dự Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng tỉnh Thái Nguyên là công dân Việt Nam, người nước ngoài có tác phẩm báo chí viết về tỉnh Thái Nguyên bằng tiếng Việt, được đăng tải, phát sóng trên các loại hình báo chí đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp phép hoạt động báo chí trong thời gian xét Giải thưởng;

b) Tác giả hoặc nhóm tác giả sống và làm việc tại tỉnh Thái Nguyên tham dự Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên có tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật được công bố, sử dụng lần đầu trong thời gian xét Giải thưởng; tác giả hoặc nhóm tác giả ở ngoài tỉnh Thái Nguyên và người nước ngoài có tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật viết về tỉnh Thái Nguyên bằng tiếng Việt được công bố, sử dụng lần đầu trong thời gian xét Giải thưởng;

c) Tác giả, thành viên nhóm tác giả có tác phẩm tham dự Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng và Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực báo chí, sở hữu trí tuệ; không vi phạm pháp luật hình sự, bị tòa án xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị tuyên án tù hình phạt tù có thời hạn trở lên trong thời gian xét Giải thưởng;

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

## **Điều 2. Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng tỉnh Thái Nguyên**

### **1. Nội dung giải thưởng**

Các loại hình báo chí được xét trao giải gồm:

a) Báo chí in: Ký báo chí (phóng sự, ghi chép, ký sự, bút ký), bài phản ánh, tường thuật, ghi nhanh, phỏng vấn, điều tra, phóng sự điều tra, bình luận, chuyên luận, xã luận, ảnh báo chí, chân dung báo chí;

b) Truyền hình: Phóng sự, phóng sự ngắn, phim tài liệu, tọa đàm trực tuyến, bình luận, chuyên luận, phóng sự điều tra, tọa đàm, chương trình truyền hình trực tiếp, phim ca nhạc, giao lưu, ký sự truyền hình;

c) Phát thanh: Bài phản ánh, chương trình phát thanh tổng hợp, chương trình phát thanh trực tiếp, phỏng vấn, bình luận, chuyên luận, tường thuật, ghi nhanh, phóng sự, phóng sự điều tra, tọa đàm, Podcast, câu chuyện truyền thanh, tiểu phẩm thu thanh;

d) Báo chí điện tử: Bài phản ánh, tường thuật, ghi nhanh, phỏng vấn, điều tra, phóng sự điều tra, bình luận, chuyên luận, xã luận, tường thuật tổng hợp, tác phẩm báo chí đa phương tiện (tích hợp văn bản, ảnh, video, âm thanh), tác phẩm video, tác phẩm đồ họa (infographic, videographic), tạp chí điện tử (e-magazine, longform), ảnh báo chí, tọa đàm, giao lưu trực tuyến, phóng sự, ký báo chí, ghi chép.

## 2. Hình thức giải thưởng

Mỗi loại hình báo chí quy định tại khoản 1 Điều này được xét các hình thức giải thưởng sau:

a) Giải đặc biệt;

b) Giải A;

c) Giải B;

d) Giải C;

đ) Giải Khuyến khích.

## 3. Số lượng giải thưởng

a) Báo chí in: 01 giải A; tối đa 02 giải B; tối đa 02 giải C; tối đa 03 giải Khuyến khích;

b) Truyền hình: 01 giải A; tối đa 02 giải B; tối đa 03 giải C; tối đa 05 giải Khuyến khích;

c) Phát thanh: 01 giải A; tối đa 01 giải B; tối đa 03 giải C; tối đa 03 giải Khuyến khích;

d) Báo chí điện tử: 01 giải A; tối đa 02 giải B; tối đa 03 giải C; tối đa 05 giải Khuyến khích;

đ) Giải đặc biệt: 01 giải, được xét trao khi có tác phẩm đặc biệt xuất sắc trong tất cả các loại hình báo chí được xét trao giải thưởng trong cùng đợt.

#### 4. Mức chi cho các giải thưởng

Mức chi cho các giải thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực tại thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định khen thưởng với hệ số quy định như sau:

- a) Giải đặc biệt (nếu có): 20 lần mức lương cơ sở;
- b) Giải A: 10 lần mức lương cơ sở;
- c) Giải B: 07 lần mức lương cơ sở;
- d) Giải C: 05 lần mức lương cơ sở;
- đ) Giải Khuyến khích: 03 lần mức lương cơ sở.

5. Thời gian xét Giải thưởng: 02 năm một lần.

### **Điều 3. Quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên**

#### 1. Nội dung giải thưởng

Các chuyên ngành, lĩnh vực được xét trao giải gồm:

- a) Thơ: Thơ trữ tình, trường ca, truyện thơ, dịch thuật thơ;
- b) Văn xuôi: Truyện, ký văn học, tản văn, tiểu thuyết, dịch thuật văn xuôi;
- c) Lý luận phê bình văn học: Các tác phẩm, công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học;
- d) Sân khấu: Vở diễn thuộc các loại hình sân khấu (tuồng, chèo, kịch nói, cải lương) đã được công diễn; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình sân khấu;
- đ) Âm nhạc: Ca khúc; tác phẩm nhạc giao hưởng, hợp xướng, hòa tấu dàn nhạc, nhạc cho một vở diễn, nhạc phim; tác phẩm nhạc được in thành sách; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình âm nhạc;
- e) Điện ảnh - Truyền hình: Bộ phim thuộc các thể loại: Phim truyện điện ảnh, phim truyện truyền hình, phim tài liệu nghệ thuật, phim ca nhạc; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình điện ảnh - truyền hình;
- g) Múa: Tiết mục múa thuộc các thể loại: múa đơn, múa đôi, múa ba, múa tập thể, thơ múa, kịch múa; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình múa;
- h) Nhiếp ảnh: Ảnh đơn; ảnh bộ; sách ảnh; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình nhiếp ảnh;

i) Mỹ thuật: Hội họa, đồ họa, điêu khắc, nghệ thuật sắp đặt; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình mỹ thuật;

k) Kiến trúc: Đồ án thiết kế công trình xây dựng đã hoàn chỉnh và được đưa vào sử dụng; đồ án quy hoạch, thiết kế, trang trí nội - ngoại thất đã hoàn chỉnh và được đưa vào sử dụng; tập sách nghiên cứu, lý luận, phê bình kiến trúc;

l) Văn nghệ dân gian: Tập sách nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, dịch, giới thiệu về di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam; công trình diễn xướng dân gian về di sản văn hóa các dân tộc Việt Nam.

## 2. Hình thức giải thưởng

Mỗi thể loại chuyên ngành, lĩnh vực quy định tại khoản 1 Điều này được xét các hình thức giải thưởng sau:

- a) Giải A;
- b) Giải B;
- c) Giải C;
- d) Giải Khuyến khích.

## 3. Số lượng giải thưởng

Giải thưởng gồm 11 nhóm giải theo 11 chuyên ngành, lĩnh vực. Mỗi chuyên ngành, lĩnh vực có 04 hạng giải thưởng: 01 giải A; tối đa 02 giải B; tối đa 03 giải C; tối đa 05 giải Khuyến khích.

## 4. Mức chi cho các giải thưởng

Mức chi cho các giải thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực tại thời điểm Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định khen thưởng với hệ số quy định như sau:

- a) Giải A: 20 lần mức lương cơ sở;
- b) Giải B: 17 lần mức lương cơ sở;
- c) Giải C: 14 lần mức lương cơ sở;
- d) Giải Khuyến khích: 10 lần mức lương cơ sở.

5. Thời gian xét Giải thưởng: 05 năm một lần.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Từ nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; quy định cụ thể về Quy chế giải thưởng, hồ sơ, trình tự, thủ tục, quy trình xét chọn và trao Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung, mức chi Giải thưởng Báo chí Huỳnh Thúc Kháng, Giải thưởng Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ ba (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 09 tháng 6 năm 2026./.*

**CHỦ TỊCH****Bùi Văn Lương**